

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
ĐẢNG ỦY XÃ CHIÊN ĐÀN

*

BẢN TIN NỘI BỘ

Lưu hành nội bộ

09
2026

MỤC LỤC

1. Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về những sự kiện trong tháng 10.....3
2. Huỳnh Thúc Kháng - một nhân cách, trí tuệ lớn.....5
3. Mạch nguồn truyền thống đến khát vọng vươn mình ở Chiên Đàn.....16
4. Công tác xây dựng đảng - 96 năm một hành trình.....28
5. Nhận thức đúng, trúng về “xây” và “chống”- thành trì bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.....39
6. Một số nhiệm vụ trọng tâm các chi bộ cần tập trung thực hiện trong tháng 10/2026.....51





CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH NÓI VỀ NHỮNG SỰ KIỆN TRONG THÁNG 10

“Mỗi công việc của Đảng phải giữ nguyên tắc và phải liên hợp chặt chẽ với dân chúng. Nếu không vậy, thì chẳng những không lãnh đạo được dân chúng mà cũng không học được dân chúng. Chẳng những không nâng cao được dân chúng, mà cũng không biết ý kiến của dân chúng”.

(trích Điều số 6 trong phần mở đầu gồm 12 điều về “Tư cách của Đảng chân chính cách mạng”,

Tác phẩm nổi tiếng “Sửa đổi lỗi làm việc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào tháng 10 năm 1947)

“Nông dân là một lực lượng rất to lớn của dân tộc, một đồng minh rất trung thành của giai cấp công nhân”.

(trích thư gửi Hội nghị cán bộ nông dân cứu quốc toàn quốc, Người viết tháng 11 năm 1949)

“Từ xưa đến nay, từ Nam đến Bắc, từ trẻ đến già, phụ nữ Việt Nam ta thật là anh hùng”.

(Lời khẳng định và khen tặng của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với phụ nữ Việt Nam trong bài phát biểu tại Lễ kỷ niệm lần thứ 20, Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20/10/1946-20/10/1966).



**KỶ NIỆM 150 NĂM NGÀY SINH
CỤ HUỲNH THÚC KHÁNG
(1/10/1876-1/10/2026)**

**HUỲNH THÚC KHÁNG - MỘT NHÂN
CÁCH, TRÍ TUỆ LỚN**

Có những con người đi qua lịch sử không chỉ bằng những việc lớn lao đã làm, mà còn bằng nhân cách, khí tiết, cách sống, cách xử sự khi được trao quyền lực cao nhất của Nhà nước. Cụ Huỳnh Thúc Kháng là một người như thế, cả đời giữ trọn khí tiết và lòng son với dân, với nước.

**Một niềm tin lớn giữa buổi đầu
dựng xây đất nước**

Trong cuộc đời hoạt động của cụ Huỳnh Thúc Kháng, có một dấu mốc thật đặc biệt, được Chủ tịch Hồ Chí Minh tin tưởng giao quyền Chủ tịch nước khi Người sang Pháp. Đó không

chỉ là sự lựa chọn một người thay mình điều hành đất nước trong thời khắc khó khăn, gian khổ nhất; mà còn là câu chuyện đẹp về sự thấu hiểu, trọng dụng nhân tài và niềm tin giữa những người cùng chung một chí hướng về khát vọng độc lập, tự do cho Tổ quốc, cho Nhân dân.

Dấu mốc đặc biệt đó là vào năm 1946, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vừa giành được độc lập đã phải đối mặt với muôn vàn khó khăn. Chính quyền cách mạng còn non trẻ, kinh tế kiệt quệ, nạn đói và nạn dốt đè lại những hậu quả nặng nề. Trong khi đó, tình hình chính trị, quân sự trong nước và quan hệ với thực dân Pháp diễn biến hết sức phức tạp. Đất nước đứng trước những thử thách có ý nghĩa sống còn.

Trong hoàn cảnh ấy, Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn kiên trì tìm kiếm con

đường giữ vững nền độc lập, tranh thủ hòa bình để xây dựng đất nước. Hạn chế đến mức thấp nhất chiến tranh xảy ra. Khi nhận lời mời sang Pháp đàm phán, Người phải giao lại công việc điều hành Chính phủ cho một người đủ đức, đủ tài, đủ uy tín và bản lĩnh để gánh vác trọng trách quốc gia. Bởi người nắm giữ vị trí quyền Chủ tịch nước lúc này chỉ cần một sai lầm nhỏ trong quyết sách cũng có thể đánh đổi cả nền độc lập mà nước nhà vừa giành được.

Và trong rất nhiều sự lựa chọn, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trao trọn niềm tin cho cụ Huỳnh Thúc Kháng-người con quê hương huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam (cũ), nay thuộc thành phố Đà Nẵng. Là một nhà khoa bảng, một chí sĩ yêu nước, Cụ đã dành cả cuộc đời đấu tranh cho độc lập dân tộc, quyền sống và quyền làm chủ của

Nhân dân. Trải qua tù đầy, gian khổ, Cụ vẫn giữ vững khí tiết, không khuất phục trước cường quyền. Uy tín của Cụ được hun đúc từ chính cuộc đời thanh liêm, cương trực và một lòng vì nước, vì dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh hiểu rất rõ điều đó. Và ngày 29/5/1946, Người ký Sắc lệnh số 82/SL, ủy nhiệm cụ Huỳnh Thúc Kháng ký thay Chủ tịch những công văn thường ngày và chủ tọa các phiên họp Hội đồng Chính phủ trong thời gian Người đi vắng.

Khi lên đường sang Pháp ngày 31/5/1946, Người nắm tay Cụ và căn dặn: “Tôi vì nhiệm vụ quốc dân giao phó phải đi xa ít lâu, ở nhà trăm sự nhờ cậy ở Cụ cùng anh em giải quyết cho. Mong Cụ “dĩ bất biến ứng vạn biến’.” Lời căn dặn ngắn gọn mà chứa đựng biết bao niềm tin. Đó không chỉ là sự ủy thác công việc, mà còn là sự

gửi gắm vận mệnh đất nước vào một nhân cách lớn. Điều đáng quý là Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhìn thấy ở cụ Huỳnh Thúc Kháng không chỉ một người yêu nước, một nhà trí thức uyên bác, mà còn là một con người có thể cùng gánh vác việc nước, dù hai người có những khác biệt về con đường hoạt động và quan điểm trước đây. Nhưng có chung một mục tiêu lớn lao: giành độc lập cho dân tộc, đem lại tự do, hạnh phúc cho Nhân dân.

Từ sự lựa chọn ấy, chúng ta càng hiểu hơn tầm nhìn của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong dùng người. Càng trân trọng bản lĩnh, phương pháp ứng xử của cụ Huỳnh Thúc Kháng trước những trọng trách được giao.

Bản lĩnh của người gánh vác việc nước “Dĩ bất biến ứng vạn biến”

Nếu sự lựa chọn của Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện tầm nhìn trong công tác cán bộ, thì cách cụ Huỳnh Thúc Kháng điều hành công việc Chính phủ lại cho thấy chiều sâu trí tuệ và bản lĩnh của một nhà lãnh đạo.

Trong thời gian Chủ tịch Hồ Chí Minh sang Pháp, cụ Huỳnh Thúc Kháng đảm nhận trọng trách điều hành công việc thường ngày của Chính phủ. Đó là những tháng ngày đầy thử thách. Tình hình trong nước phức tạp, các thế lực chống phá tìm cách gây chia rẽ, nền độc lập còn non trẻ phải đối mặt với nhiều nguy cơ.

Trước những biến động ấy, bằng sự điềm tĩnh, cương trực và lòng tin vào con đường độc lập dân tộc mà Chính phủ đang theo đuổi. Cụ Huỳnh Thúc Kháng luôn giữ vững nguyên tắc, đồng thời linh hoạt trong cách giải quyết công việc. Cụ đặt lợi ích quốc

gia, dân tộc lên trên những khác biệt về chính kiến; không để những khác biệt làm tổn hại đến khối đoàn kết chung, giữ vững kỷ cương, kiên quyết bảo vệ chính quyền cách mạng và những thành quả mà Nhân dân vừa giành được. Trước những luận điệu công kích Hiệp định Sơ bộ ngày 6/3/1946, cho rằng chúng ta đã thỏa hiệp với Pháp; Cụ đã lên tiếng bảo vệ chủ trương của Chính phủ, giải thích đó là một sách lược nhằm tranh thủ thời gian, bảo toàn lực lượng và giữ vững nền độc lập.

Trong hoàn cảnh đất nước còn nhiều nguy nan, những việc làm của Cụ đã giúp Chính phủ giữ được mục tiêu lớn, đó là độc lập, là khối đại đoàn kết; không để những bất đồng trước mắt làm chệch hướng đi của dân tộc.

Đến ngày 23/10/1946, khi trở về nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đánh giá cao sự điều hành của cụ Huỳnh Thúc Kháng, khẳng định nhờ sự lãnh đạo sáng suốt của cụ, sự giúp đỡ của Quốc hội, sự gánh vác của Chính phủ và sự đồng tâm hợp lực của quốc dân, nhiều việc khó khăn đã được giải quyết, công cuộc kiến thiết đất nước tiếp tục tiến bộ. Sự ghi nhận ấy là minh chứng cho một điều: người cán bộ có bản lĩnh không phải là người không gặp khó khăn, mà là người biết giữ vững điều cốt lõi, bình tĩnh trước biến động, tìm ra cách giải quyết phù hợp và đặt lợi ích chung lên trên hết. Cụ Huỳnh Thúc Kháng đã làm được điều đó bằng chính nhân cách của mình.

Một nhân cách lớn - bài học còn mãi

Cuộc đời cụ Huỳnh Thúc Kháng khép lại ngày 21/4/1947, khi Cụ đang trên đường công tác ở miền Trung. Nhưng những gì Cụ để lại không chỉ dừng lại ở một giai đoạn lịch sử; mà còn vọng chiếu trong tâm thức bao thế hệ về lòng yêu nước, về nhân cách lớn, thanh liêm, khí tiết, luôn đặt lợi ích dân tộc, Nhân dân lên trên hết, trước hết.

Tròn 80 năm đã qua đi. Nhưng câu chuyện lịch sử dùng người và người được giao nhiệm vụ vẫn để lại bài học mang tính thời sự sâu sắc. Câu chuyện Chủ tịch Hồ Chí Minh tin tưởng giao trọng trách cho cụ Huỳnh Thúc Kháng là một bài học đẹp về nghệ thuật dùng người. Câu chuyện cụ Huỳnh Thúc Kháng điều hành công việc Chính phủ là bài học sâu sắc về bản lĩnh, trí tuệ và phương pháp hành động của người lãnh đạo. Hai con người, hai hành

trình khác nhau, nhưng cùng gặp nhau ở một điểm: tất cả vì độc lập của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân.

Hôm nay, trong quá trình xây dựng chính quyền địa phương hai cấp, bài học ấy càng có ý nghĩa hơn bao giờ hết. Mỗi cán bộ cần biết giữ vững điều cốt lõi; linh hoạt, sáng tạo trong hành động, trọng dân, gần dân và có trách nhiệm với dân. Mỗi cơ quan, đơn vị cần nhìn nhận, đánh giá khách quan công tác cán bộ; trọng dụng người có năng lực, tạo môi trường để họ được cống hiến; xây dựng một bộ máy hoạt động lực năng, hiệu lực, hiệu quả, để người dân được thụ hưởng thực thụ từ sự đổi mới của bộ máy.

Kỷ niệm 150 năm Ngày sinh cụ Huỳnh Thúc Kháng, chúng ta càng thêm tự hào về một người con ưu tú của quê hương, một nhân cách lớn của

dân tộc. Tấm gương của Cụ nhắc nhở mỗi chúng ta rằng: chức vụ có thể thay đổi, hoàn cảnh có thể đổi thay, nhưng lòng tận tụy với dân, sự liêm chính trong công việc và tinh thần trách nhiệm trước Đảng, trước dân phải luôn được giữ vững. Bởi sau cùng, giá trị của một người cán bộ không nằm ở vị trí họ đảm nhiệm, mà ở những điều tốt đẹp họ để lại cho Nhân dân. Và đó cũng chính là điều làm nên sức sống lâu bền của nhân cách Huỳnh Thúc Kháng trong lòng dân tộc hôm nay và mai sau.

*Nguyễn Thị Thùy-ĐUV,
GD Trung tâm chính trị xã*



MẠCH NGUỒN TRUYỀN THỐNG ĐẾN KHÁT VỌNG VƯỜN MÌNH Ở CHIÊN ĐÀN

Tháng Mười- tháng của những kỷ niệm. Là ngày giải phóng Thủ đô, cũng là ngày mà các ngành nông dân, phụ nữ, thanh niên, doanh nhân lần lượt ra đời; khẳng định vai trò, sự đóng góp to lớn đối với đất nước trong mọi thời kỳ; nhất là trong thực hiện chính quyền địa phương hai cấp hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; xây dựng quê hương Chiên Đàn phát triển bền vững.

Từ dấu son lịch sử đến trách nhiệm hôm nay

Tháng Mười gợi nhớ nhiều dấu mốc giàu ý nghĩa: ngày 10/10- Ngày Giải phóng Thủ đô; ngày 13/10- Ngày Doanh nhân Việt Nam; ngày 14/10-

Ngày truyền thống Hội Nông dân Việt Nam; ngày 15/10- Ngày truyền thống Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam; ngày 20/10- Ngày truyền thống Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam. Mỗi ngày truyền thống mang một dấu ấn riêng, nhưng cùng gặp nhau ở một giá trị bền vững: sức mạnh của dân tộc được tạo nên từ ý chí tự lực, tự cường, tinh thần đoàn kết và sự đồng lòng của Nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Ngày 10/10/1954, quân và dân ta tiến vào tiếp quản Thủ đô Hà Nội, đánh dấu thắng lợi có ý nghĩa đặc biệt trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Từ dấu mốc ấy, chúng ta càng thấm thía rằng thành quả cách mạng không chỉ đến từ đường lối đúng đắn, mà còn từ sức dân, lòng dân và khả năng quy tụ sức mạnh toàn dân tộc. Trong thời bình, bài học ấy vẫn nguyên giá trị: chủ trương chỉ đi vào

cuộc sống khi được Nhân dân hiểu, tin tưởng, đồng thuận và cùng thực hiện.

Ngày Doanh nhân Việt Nam 13/10/2004, nhắc đến vai trò của đội ngũ doanh nhân trong tổ chức sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm, đóng góp ngân sách và thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Với địa bàn nông thôn như Chiên Đàn, phát huy tinh thần doanh nhân là khơi mở cách nghĩ mới về phát triển: gắn sản xuất với nhu cầu thị trường, ứng dụng khoa học- công nghệ, xây dựng thương hiệu và tăng cường liên kết. Chính quyền cần đồng hành, tháo gỡ khó khăn trong phạm vi thẩm quyền, tạo môi trường thuận lợi để các cơ sở sản xuất, hợp tác xã và doanh nghiệp phát triển đúng quy định, đóng góp cho cộng đồng.

Ngày thành lập Hội Nông dân Việt Nam 14/10/1930 là dịp khẳng định vai

trò của nông dân trong xây dựng nông thôn và phát triển đất nước. Người nông dân hôm nay không chỉ là người trực tiếp sản xuất, mà cần được tạo điều kiện để trở thành chủ thể của quá trình phát triển. Hội Nông dân tiếp tục làm cầu nối đưa khoa học- công nghệ, vốn, thông tin thị trường và chính sách hỗ trợ đến hội viên; vận động sản xuất an toàn, liên kết theo chuỗi, nâng cao chất lượng và giá trị nông sản. Mỗi mô hình hiệu quả, mỗi sản phẩm có đầu ra ổn định sẽ góp phần cải thiện đời sống và giữ vững niềm tin của người dân.

Ngày truyền thống Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam 15/10/1956 khơi dậy khát vọng cống hiến của tuổi trẻ. Chiên Đàn cần những thanh niên giàu tri thức, năng động, dám nghĩ, dám làm; sẵn sàng khởi nghiệp, lập nghiệp trên quê hương và đảm nhận

việc mới, việc khó. Đoàn, Hội cần mở rộng môi trường để thanh niên tham gia chuyển đổi số, bảo vệ môi trường, xây dựng đời sống văn hóa, giữ gìn an ninh trật tự và hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ công. Sức trẻ sẽ được phát huy khi mỗi bạn trẻ tìm thấy cơ hội đóng góp và được tin tưởng giao việc.

Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20/10/1930 tôn vinh những đóng góp bền bỉ của phụ nữ trong gia đình và xã hội. Trong giai đoạn mới, phụ nữ tiếp tục là lực lượng quan trọng trong phát triển kinh tế hộ gia đình, xây dựng gia đình hạnh phúc, chăm sóc và giáo dục thế hệ trẻ, bảo vệ môi trường, tham gia công tác xã hội và xây dựng hệ thống chính trị ở địa phương. Hội Liên hiệp Phụ nữ cần quan tâm hỗ trợ sinh kế, nâng cao kỹ năng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, trẻ em;

đồng thời tạo điều kiện để phụ nữ tham gia nhiều hơn vào các hoạt động cộng đồng.

Từ doanh nhân, nông dân, thanh niên đến phụ nữ, mỗi lực lượng có thể mạnh và cách đóng góp riêng. Khi được kết nối, hỗ trợ và phát huy đúng hướng, những nguồn lực ấy sẽ tạo thành sức mạnh chung. Đó cũng là ý nghĩa sâu xa của đại đoàn kết: không làm mất đi bản sắc của từng tổ chức, mà cùng hướng đến mục tiêu nâng cao đời sống Nhân dân và phát triển quê hương Chiên Đàn.

Biến giá trị truyền thống thành khát vọng vươn mình

Giá trị của ngày truyền thống không chỉ nằm trong lễ kỷ niệm, mà còn ở những chuyển biến tích cực sau đó. Ngày 10/10 nhắc chúng ta nhớ ý chí độc lập, tự chủ và khát vọng dựng

xây; ngày 13/10 khơi dậy tinh thần sáng tạo, sản xuất, kinh doanh; ngày 14/10 tiếp thêm động lực để nông dân đổi mới; ngày 15/10 thắp lên ngọn lửa xung kích, cống hiến của tuổi trẻ; ngày 20/10 tôn vinh và tiếp sức cho phụ nữ. Kỷ niệm Ngày Nông dân cần gắn với mô hình nâng cao thu nhập, liên kết sản xuất và hỗ trợ đầu ra. Kỷ niệm Ngày Thanh niên cần mở thêm cơ hội để người trẻ cống hiến, khởi nghiệp, tham gia chuyển đổi số. Kỷ niệm Ngày Phụ nữ cần được tiếp nối bằng những hoạt động thiết thực về sinh kế, bình đẳng, xây dựng gia đình hạnh phúc, bảo vệ trẻ em và môi trường. Tinh thần Ngày Doanh nhân cần được cụ thể hóa bằng sự đồng hành, sáng tạo và trách nhiệm với cộng đồng.

Tiếp nối truyền thống, mỗi chi đoàn cần đăng ký một công trình hoặc

phần việc thanh niên; mỗi chi hội nông dân lựa chọn một mô hình phát triển kinh tế phù hợp; mỗi chi hội phụ nữ đảm nhận một phần việc về gia đình, môi trường hoặc an sinh xã hội; mỗi tổ chức thành viên của Mặt trận chọn một vấn đề cụ thể để đồng hành cùng Nhân dân. Mỗi cán bộ, đảng viên chủ động nhận việc, theo dõi đến cùng; mỗi gia đình góp một hành động nhỏ vì khu dân cư sáng, xanh, sạch, đẹp. Khi việc làm được lựa chọn từ nhu cầu thực tế và có kết quả rõ ràng, phong trào sẽ đi vào đời sống, tránh hình thức.

Với Chiên Đàn, “vươn mình” không phải điều xa xôi; đó là khi chính quyền phục vụ người dân tốt hơn, nông dân làm ăn hiệu quả hơn, doanh nghiệp và hợp tác xã có thêm cơ hội phát triển, thanh niên có môi trường sáng tạo, phụ nữ có điều kiện

phát huy năng lực, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân ngày càng được nâng lên.

Trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp, xã Chiên Đàn đứng trước yêu cầu tổ chức lại phương thức quản trị, nâng cao chất lượng phục vụ và khai thác tốt hơn tiềm năng địa phương. Điều quan trọng không chỉ là sắp xếp tổ chức, mà là chuyển biến trong cách làm: chính quyền phải gần dân, sát dân, hiểu dân; chủ động kiến tạo phát triển, giải quyết công việc kịp thời, minh bạch và đúng quy định.

Mỗi cán bộ, công chức cần xem sự hài lòng và quyền lợi chính đáng của người dân là điểm tựa trong thực thi nhiệm vụ. Một thủ tục được hướng dẫn rõ ràng, một hồ sơ được giải quyết đúng hạn, một kiến nghị được tiếp nhận và phản hồi thỏa đáng- đó là

những việc cụ thể làm nên niềm tin. Chuyển đổi số cũng cần đi cùng sự hướng dẫn tận tình, để người dân ở mọi lứa tuổi đều có thể tiếp cận dịch vụ công, không ai bị bỏ lại phía sau.

Cùng với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị- xã hội xã cần tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở. Mặt trận phát huy vai trò tập hợp, phối hợp, hiệp thương, giám sát và phản biện xã hội; nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, phản ánh kịp thời những vấn đề Nhân dân quan tâm. Các tổ chức thành viên bám sát đối tượng, địa bàn và thế mạnh của mình: Hội Nông dân đồng hành với sản xuất, sinh kế; Đoàn Thanh niên phát huy sức trẻ và công nghệ; Hội Phụ nữ chăm lo gia đình, phụ nữ, trẻ em. Phối hợp chặt chẽ nhưng không làm thay, thống nhất hành động nhưng vẫn phát

huy tính chủ động – đó là cách để nguồn lực xã hội được sử dụng thiết thực, hiệu quả.

Trong điều kiện mới, dân vận không dừng ở tuyên truyền, vận động một chiều. Dân vận là lắng nghe, đối thoại, giải thích, thuyết phục và cùng Nhân dân tháo gỡ khó khăn. Mỗi chủ trương liên quan đến đời sống người dân cần được thông tin đầy đủ, tiếp thu ý kiến phù hợp và tổ chức thực hiện công khai, minh bạch. Phương châm “Đảng viên đi trước, làng nước theo sau” sẽ có sức thuyết phục khi được thể hiện bằng tinh thần trách nhiệm, sự gương mẫu và kết quả công việc hằng ngày

Từ mạch nguồn truyền thống tháng Mười, Chiên Đàn hôm nay cần lấy đó làm điểm tựa, lấy Nhân dân làm trung tâm, lấy đổi mới sáng tạo và chuyển

đổi số làm động lực, lấy hiệu quả phục vụ làm thước đo, lấy đồng thuận xã hội làm sức mạnh và phát triển bền vững làm mục tiêu. Mỗi cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và mỗi người dân cùng chung sức, góp một việc làm cụ thể, sẽ tạo nên chuyển biến lớn cho quê hương; góp phần cùng thành phố Đà Nẵng và cả nước hiện thực hóa khát vọng phát triển phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

*Phan Thanh Thám -
Phó Trưởng Ban Xây dựng Đảng*



CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG- 96 NĂM MỘT HÀNH TRÌNH

Trong chặng đường 96 năm xây dựng và phát triển, mỗi thời kỳ, mỗi giai đoạn lịch sử, nhiệm vụ các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng luôn linh hoạt để phù hợp với yêu cầu thực tiễn đặt ra. Nhưng đều có chung mục tiêu đó là xây dựng Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh, là đạo đức, là văn minh. Để khi nói về Đảng, người dân gọi bằng một cụm từ tin yêu “Đảng ta”.

Từ truyền thống vẻ vang

Ngày 03/02/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, đánh dấu bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử dân tộc Việt Nam, mở ra một kỷ nguyên mới- độc lập dân tộc gắn liền với CNXH. Và sau khi Đảng thành lập, các cơ quan tham

mưu, giúp việc của Đảng lần lượt ra đời. Đầu tiên là Ban Cổ động và Tuyên truyền (Ban Tuyên giáo) **01/8/1930**. Tiếp đến, là Bộ Tổ chức kiêm Giao thông (tiền thân của Ban Tổ chức) ngày **14/10**. Ban Công vận, Bộ Dân vận, Ban Dân vận- Mặt trận (Ban Dân vận) ngày **15/10**. Văn phòng cấp ủy ngày **18/10**. Và 18 năm sau, ngày **16/10/1948** Ban Kiểm tra Trung ương- cơ quan kiểm tra chuyên trách đầu tiên của Đảng được thành lập. Như vậy, ngay sau khi thành lập Đảng, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng đã ra đời. Trên thực tế, các hoạt động về công tác tuyên giáo, tổ chức, kiểm tra, dân vận và văn phòng cấp ủy đã được hình thành ngay từ giai đoạn vận động thành lập Đảng và gắn liền với sự ra đời của Đảng.

Kể từ khi thành lập, các cơ quan tham mưu giúp việc của Đảng không ngừng được củng cố, kiện toàn về tổ chức và nhiệm vụ, nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phù hợp với mỗi giai đoạn của lịch sử dân tộc. Trong thời chiến cũng như trong thời bình, đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng Đảng đều tận tụy, trung thành, mưu trí, sáng tạo, là những người chiến sĩ trên mặt trận đường lối của Đảng; tham mưu cho Đảng đường lối lãnh đạo đúng đắn, đưa đất nước vượt qua muôn vàn khó khăn, gian khổ để đi đến ngày toàn thắng, dựng xây đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

Đầu tiên thắng lợi của cách mạng tháng 8 năm 1945 lập nên nước Việt Nam Dân chủ cộng hoà- Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á.

Từ thắng lợi này, tạo đà để toàn Đảng, toàn quân, toàn dân đồng lòng trong suốt 30 năm kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, giang sơn thu về một mối.

Hòa bình lập lại, công tác xây dựng Đảng bước vào mặt trận mới; tập trung động viên lòng yêu nước, quyết tâm vượt qua thử thách, đề cao tinh thần chủ động, dám nghĩ, dám làm, tìm tòi sáng tạo, từng bước khắc phục hậu quả chiến tranh. Năm 1986, khi cả nước bước vào công cuộc đổi mới toàn diện do Đảng khởi xướng và lãnh đạo. Công tác xây dựng Đảng không chỉ góp phần vào việc hình thành và từng bước hoàn thiện đường lối đổi mới của Đảng thông qua tổng kết thực tiễn, mà còn đưa đường lối đổi mới nhanh chóng đi vào cuộc

sống. Thành quả của công cuộc đổi mới gắn liền với thành tựu đổi mới tư duy lý luận của Đảng. Hình thành hệ thống các quan điểm của Đảng về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Những thành tựu đó, có sự góp sức của đội ngũ làm công tác tham mưu, giúp việc của Đảng-những người lính trên mặt trận đường lối- Một mặt trận không hề có tiếng súng, nhưng luôn chứa đựng những cam go, gian khổ. Họ đã chiến đấu không mệt mỏi và hy sinh cho sự nghiệp cách mạng của Đảng. Mỗi bước chân, mỗi hành động của họ đều gắn liền với sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc.

Đến yêu cầu mới của kỷ nguyên vươn mình

Đất nước đang bước vào kỷ nguyên mới với những thời cơ và thách thức

đan xen. Đại hội XIV của Đảng xác định đây là chặng đường phát triển mới, với yêu cầu phát huy mạnh mẽ ý chí tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc. Đồng thời, đẩy mạnh đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Trong bối cảnh mới, đặt ra một yêu cầu có tính nguyên tắc: kỷ nguyên mới trước hết phải được chuẩn bị bằng một tổ chức Đảng đủ mạnh để lãnh đạo. Không thể có một đất nước phát triển nhanh, bền vững nếu năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng không được nâng tầm tương xứng. Không thể có một hệ thống chính trị hiện đại nếu phương thức lãnh đạo, phương thức tổ chức và đội ngũ cán bộ không đổi mới. Và càng không thể nói đến chuyển đổi số toàn diện nếu chính phương thức hoạt

động của tổ chức Đảng, của đội ngũ cán bộ, đảng viên và các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng chậm chuyển mình.

Và tính nguyên tắc nói trên lại đặt ra những yêu cầu mới đối với công tác tham mưu, giúp việc của Đảng. Trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp, yêu cầu đặt ra không chỉ là sắp xếp tổ chức, mà quan trọng hơn là đổi mới cách lãnh đạo, điều hành và phục vụ Nhân dân. Chính quyền phải gần dân hơn, lắng nghe dân nhiều hơn, giải quyết công việc kịp thời, công khai, minh bạch và đúng quy định. Cùng với sự đổi mới của chính quyền, công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ xã cũng cần chuyển biến mạnh mẽ bằng tư duy mới, cách làm mới và hiệu quả hơn.

Công tác tuyên giáo cần đổi mới theo hướng gần gũi, dễ hiểu và sát với đời sống. Nội dung tuyên truyền không chỉ dừng ở việc phổ biến chủ trương, nghị quyết, mà cần giúp cán bộ, đảng viên và Nhân dân hiểu rõ vì sao phải đổi mới, đổi mới đem lại lợi ích gì và mỗi người cần làm gì. Trong điều kiện thông tin đa chiều, tuyên giáo cần chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; kịp thời giải thích những vấn đề người dân quan tâm, lan tỏa những cách làm hay, gương người tốt, việc tốt. Tuyên truyền phải đi cùng đối thoại, lấy sự đồng thuận và chuyển biến trong nhận thức, hành động làm kết quả.

Công tác kiểm tra, giám sát cần tiếp tục đổi mới, chủ động hơn và sát với thực tiễn địa bàn. Kiểm tra không chỉ để phát hiện sai sót, mà còn để nhắc

nhỏ, hướng dẫn, phòng ngừa vi phạm từ sớm. Trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp, cần chú trọng những lĩnh vực dễ phát sinh vướng mắc, những nhiệm vụ mới, những vấn đề người dân quan tâm; kịp thời phát hiện hạn chế, làm rõ trách nhiệm và đề xuất biện pháp khắc phục. Mục tiêu cuối cùng là giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương của Đảng, giúp tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên thực hiện tốt hơn nhiệm vụ được giao.

Công tác dân vận cần chuyển mạnh từ tuyên truyền, vận động một chiều sang lắng nghe, đối thoại và cùng Nhân dân giải quyết vấn đề. Mỗi chủ trương liên quan đến đời sống người dân cần được thông tin đầy đủ, giải thích rõ ràng, tiếp thu những ý kiến phù hợp. Cán bộ làm dân vận phải gần dân, hiểu dân, biết chia sẻ và kiên trì

tháo gỡ những khó khăn từ cơ sở. Phương châm “Đảng viên đi trước, làng nước theo sau” chỉ thật sự có sức thuyết phục khi được thể hiện bằng sự gương mẫu, tinh thần trách nhiệm và những việc làm cụ thể vì dân.

Công tác văn phòng cấp ủy cũng cần đổi mới để đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo trong tình hình mới. Từ tham mưu, tổng hợp, chuẩn bị nội dung hội nghị đến theo dõi việc thực hiện nghị quyết, kết luận, mọi công việc cần bảo đảm chính xác, kịp thời và khoa học. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong xử lý văn bản, quản lý thông tin và điều hành công việc; đồng thời tăng cường phối hợp giữa các bộ phận, tránh chồng chéo, bỏ sót nhiệm vụ. Văn phòng cấp ủy phải thực sự là nơi tham mưu tin cậy, giúp cấp ủy

nắm chắc tình hình, chỉ đạo sát thực tiễn và giải quyết công việc hiệu quả.

Đổi mới các mặt công tác xây dựng Đảng không phải là xa rời những giá trị truyền thống, mà bằng phương pháp mới để đáp ứng yêu cầu hôm nay. Dù ở lĩnh vực nào, điều quan trọng vẫn là giữ vững tinh thần trách nhiệm, gần dân, trọng dân, lắng nghe dân và làm việc vì lợi ích chung. Đó cũng là cách viết tiếp những trang sử hào hùng của các thế hệ đi trước bằng giá trị thực tiễn hiện tại, vì một quê hương Chiên Đàn phát triển bền vững, người dân thực sự hạnh phúc./.

Ban Biên tập BTNB



BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

NHẬN THỨC ĐÚNG, TRÚNG VỀ “XÂY” VÀ “CHỐNG” - THÀNH TRÌ BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là nhiệm vụ không của riêng ai. Đó là quyền và nghĩa vụ của mỗi cá nhân và tổ chức Đảng trên địa bàn xã Chiên Đàn. Hãy bắt đầu từ nhận thức đúng, để có hành động trúng về “xây” và “chống”; thực hiện có hiệu quả mối quan hệ này gắn với công việc thiết thân hằng ngày của mỗi cá nhân, tổ chức Đảng; tạo nên “thành trì” bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong kỷ nguyên phát triển mới.

**Nhận thức đúng về “xây” và
“chống”**

Theo cách hiểu thông thường, “xây” là quá trình tạo dựng, củng cố, bồi đắp và phát triển những yếu tố tích cực, đúng đắn để ngày càng vững mạnh hơn. Chống là quá trình loại bỏ, ngăn chặn, đấu tranh và xóa bỏ những cái tiêu cực, sai trái, lạc hậu, cản trở sự phát triển. Hai yếu tố này luôn gắn bó mật thiết, tác động qua lại và không thể tách rời. "Xây" là nền tảng, là mục tiêu lâu dài; "chống" là để bảo vệ thành quả của "xây" và tạo môi trường thuận lợi để "xây" phát triển. Trong mối quan hệ này, lấy "xây" làm gốc, xây dựng cái tốt đẹp lớn mạnh thì cái xấu sẽ tự bị đẩy lùi.

Còn “xây” trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng chính là bảo vệ quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng bằng cách củng cố, tăng cường niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào vai trò lãnh đạo của Đảng và hệ tư

tưởng của Đảng. Chống lại mọi biểu hiện tiêu cực ảnh hưởng đến uy tín của Đảng; làm thất bại mọi hoạt động chống phá, có hại đến sự tồn vong của Đảng và chế độ. Trước đây, Đảng ta chủ trương tập trung nhiều vào nhiệm vụ “chống âm mưu diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch bên ngoài. Nhưng nay, nội dung “chống” không chỉ diễn ra bên ngoài mà cả ở bên trong. Có nghĩa, không chỉ bảo vệ Đảng trước âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; mà phải bảo vệ Đảng trước những biểu hiện suy thoái của một bộ phận cán bộ, đảng viên; đó là quá trình “đấu tranh tự thân” của Đảng trước những khuyết điểm, hạn chế đang tồn tại. Hay nói theo cách khác “xây” là bảo vệ; “chống” là đấu tranh.

Từ khái niệm và mối quan hệ biện chứng của cặp phạm trù “xây” và

“chống” trong bảo vệ nền tảng của Đảng; mỗi cấp, mỗi ngành, mỗi địa phương, mỗi cá nhân đều có thể vận dụng và thực hiện tốt việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng bằng chính suy nghĩ, hành động của mình.

Quan điểm chỉ đạo của Đảng thì quá rõ. Tuy nhiên, trên thực tế, khi nói đến công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, rất nhiều người có nhận thức đó là nhiệm vụ của các ngành chuyên môn, của Trung ương, của tỉnh, thành phố, của tuyên giáo- dân vận, trường chính trị, các cơ quan báo- đài, tạp chí, trung tâm chính trị ở các địa phương; là những cá nhân làm trong ngành nghiên cứu, giảng dạy lý luận... chỉ có những tập thể, cá nhân này mới có đủ khả năng viết những bài lý luận phản biện, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Không chỉ nhận thức sai lệch về chủ thể, mà nội hàm và mối quan hệ biện chứng giữa “xây” và “chống”; nhất là “chống” những biểu hiện sai trái, tiêu cực từ bên trong, quá trình tự thân của Đảng vẫn chưa đặt đúng vị trí. Vẫn còn quan điểm cho rằng, chỉ khi có những biểu hiện, hành động, lời nói trái với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng thì lúc đó mới xác định có biểu hiện của suy thoái. Suy thoái tư tưởng, chính trị không chờ đến khi nói và làm trái với quan điểm của Đảng; mà chính là ở tinh thần, thái độ, về khả năng, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của mỗi tập thể, cá nhân theo vị trí việc làm.

Nhận thức nêu trên đã làm cho công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng từ cơ sở chưa đủ mạnh. Thậm chí là lệch lạc, làm yếu dần cơ thể của Đảng từ phần gốc vì chính những biểu hiện

của suy thoái từ bên trong, tự thân của tổ chức Đảng và đảng viên. Những biểu hiện đó là gì? Cần chống như thế nào?

Hành động trúng, tạo thành trì bảo vệ Đảng

Biểu hiện của suy thoái về tư tưởng, chính trị rất dễ nhận thấy và phổ biến dưới nhiều hình thức. Thường gặp nhất là căn bệnh lười học tập chỉ thị, nghị quyết của Đảng của một số cán bộ, đảng viên. Học theo hình thức điểm diện có mặt, còn phần lớn thời gian làm việc riêng.

Ngại đọc, ngại tìm hiểu; tư tưởng an bài, không nỗ lực, rèn luyện mỗi ngày. Làm việc cầm chừng, không dám đổi mới, sáng tạo, tư duy theo lối mòn. Khi được giao công việc, ngại khó, ngại khổ, làm việc không đến nơi đến chốn; đùn đẩy, né tránh trách

nhiệm; chủ nghĩa cá nhân, ảnh hưởng đến uy tín của tập thể và niềm tin của Nhân dân. Trong sinh hoạt chi bộ, tinh thần tự phê bình và phê bình chưa cao, tính chiến đấu của một bộ phận đảng viên giảm sút, ngại phát biểu. Kiểm điểm cuối năm vẫn mang tính cào bằng. Trong điều chuyển, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ vẫn còn cảm tính. Trì hoãn, trễ nãi trong giải quyết hồ sơ, thủ tục đất đai của dân, của doanh nghiệp... Hàng loạt vấn đề nêu trên đều là những biểu hiện của suy thoái tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống.

Điều đáng lo ngại, những mầm bệnh này không được nhận diện rõ ràng, để có biện pháp khắc phục triệt để. Về trước mắt, không làm nguy hại ngay, nhưng về lâu dài nó như té bào ung thư, ăn dần, ăn mòn từng ngày, từng giờ cơ thể của Đảng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín của Đảng,

niềm tin của Nhân dân. Hãy hành động khi chưa quá muộn, bảo vệ nền tảng từ bên trong, trước khi chống sự tấn công từ bên ngoài. Đảng chỉ khỏe mạnh khi có những tổ chức đảng, những đảng viên trong sạch, vững mạnh; dám dấn thân, đổi mới, sáng tạo, hiệu quả. Mọi hành động, việc làm đều hướng về Nhân dân.

Bắt được bệnh, phải kê được đơn thuốc để trị dứt bệnh. Thời gian qua, Đảng ủy xã Chiên Đàn chỉ đạo tăng cường công tác quản lý các lớp học tập chỉ thị, nghị quyết của Đảng; các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị. Sau mỗi đợt học, đều có thông báo, tổng kết đánh giá tình hình học tập của cán bộ, đảng viên, nhân viên gửi về các chi, đảng bộ trực thuộc để có biện pháp kiểm điểm, phê bình đối với những trường hợp vắng không lý do, hoặc thiếu nghiêm túc; lấy đó làm một

trong những cơ sở đánh giá xếp loại cuối năm. Với cách làm này, các lớp học tập Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; nghiệp vụ công tác Đảng... cơ bản hạn chế được tình trạng thiếu nghiêm túc trong học tập.

Chỉ đạo Trung tâm Chính trị xã nâng chất lượng giảng dạy, học tập các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị. Đối với các lớp, ngoài việc kiểm tra tự luận, mỗi lớp thực hiện từ 01 đến 02 bài kiểm tra trắc nghiệm, giúp học viên nắm các kiến thức ở các bài học một cách có hệ thống. Đối với giảng viên, thông qua phiếu lấy ý kiến đánh giá của học viên ở 03 nội dung: phương pháp giảng dạy? Kiến thức lý luận? Kiến thức thực tiễn? Việc lấy ý kiến của học viên thông qua phiếu khảo sát là cơ sở để mỗi giảng viên tự điều chỉnh năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm; đáp ứng nhu cầu

ngày càng cao công tác giảng dạy lý luận chính trị trong tình hình mới.

Thực hiện văn hóa liêm chính trong cán bộ, đảng viên; nhất là đối với những vị trí có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp. Tăng cường quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tập thể, từng cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Để khắc phục triệt để tình trạng nể nang, né tránh, chống hình thức; Đảng ủy yêu cầu không thực hiện việc đánh giá, xếp loại mức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” theo kiểu dàn đều, “cào bằng”, “luân phiên” giữa các cá nhân, tập thể. Phải chuyển từ đánh giá cảm tính sang đánh giá thực chất, có sản phẩm cụ thể chứng minh vượt 20-30% so với chỉ tiêu, nhiệm vụ giao; lượng hóa công việc cũng là “thước đo” để bố trí, sử dụng cán bộ theo thẩm quyền của xã.

Cùng với những giải pháp trên, Đảng ủy luôn quan tâm chỉ đạo nâng cao chất lượng chi bộ. Định kỳ hằng tháng biên tập, in ấn, phát hành Bản tin nội bộ Đảng ủy phục vụ sinh hoạt chi bộ. Phân công các đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ xã đứng điểm, dự sinh hoạt chi bộ với thôn, trường học; vừa theo dõi, nắm bắt tình hình, vừa kịp thời thông tin thời sự, những chủ trương của Đảng đến đảng viên chi bộ. Các chi bộ thôn sắp xếp, bố trí thời gian linh hoạt nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho đảng viên đang làm việc tại các doanh nghiệp có mặt dự sinh hoạt đầy đủ. Từng bước mềm hóa hình thức, nội dung nhưng vẫn tuân thủ tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu của Đảng trong sinh hoạt. Buổi sinh hoạt chi bộ là sợi dây kết nối giữa các đảng viên, góp phần xây dựng khối đoàn kết, thống

nhất trong thực hiện nhiệm vụ chính trị đề ra.

Những việc làm từ thực tiễn của địa phương Chiên Đàn trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng được bắt đầu từ quá trình nhận thức đúng dẫn đến hành động đúng. Là tự bắt bệnh, chữa bệnh chống suy thoái từ bên trong, làm cho Đảng bộ xã nâng cao đề kháng, miễn dịch với những loại vi rút chống phá từ bên ngoài.

*Nguyễn Thị Thùy -
ĐUV, GD Trung tâm Chính trị xã*



MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÁC CHI BỘ CẦN TẬP TRUNG THỰC HIỆN TRONG THÁNG 10/2026

1- Về thực hiện nhiệm vụ chính trị:

- Tổ chức thực hiện tốt công tác tuyên truyền nhân các ngày lễ kỷ niệm, các sự kiện chính trị quan trọng trong tháng như: kỷ niệm 150 năm ngày sinh Cụ Huỳnh Thúc Kháng (01/10/1876- 01/10/2026); kỷ niệm ngày truyền thống các ngành: Tổ chức Xây dựng Đảng 14/10, Hội Nông dân Việt Nam 14/10, công tác Dân vận của Đảng 15/10, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam 15/10, Ủy ban Kiểm tra Đảng 16/10, Văn phòng cấp ủy 18/10 và Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20/10... gắn với đẩy mạnh học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức,

phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn phát triển mới. Thường xuyên nắm bắt thông tin dư luận xã hội quan tâm, kịp thời định hướng tư tưởng, báo cáo cấp trên những vấn đề phát sinh từ cơ sở.

- Tiếp tục tuyên truyền “*Chiến dịch 500 ngày đêm*” trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; về kết quả thực hiện chiến dịch trên địa bàn xã; phát huy truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”. Đồng thời, tiếp tục vận động các tổ chức, cá nhân tích cực cung cấp thông tin phục vụ công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ trên địa bàn xã.

- Tập trung tuyên truyền người dân đi khám sức khỏe định kỳ và khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã; hoàn thành mục tiêu mỗi người dân được khám sức khỏe định

kỳ, sàng lọc bệnh miễn phí và lập hồ sơ sức khỏe điện tử trong năm 2026.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân hiến đất, cây cối, vật kiến trúc để thực hiện các công trình giao thông nông thôn, xây dựng nông thôn mới, góp phần đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư công; chỉ đạo hoàn thành thu các quỹ vận động năm 2026. Chủ động phương án phòng, chống thiên tai, dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi.

- Tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện nghiêm Chỉ thị số 14-CT/TU về tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, trật tự đô thị, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, xây dựng địa bàn an toàn, văn minh. Chủ động nắm tình hình, phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; các hoạt động

tuần tra, kiểm soát không để phát sinh điểm nóng về an ninh trật tự.

2- Về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên và Nhân dân tích cực tham gia hưởng ứng Giải báo chí về xây dựng Đảng (giải Búa liềm vàng) thành phố năm 2026 (Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 17/4/2026 của Ban Chỉ đạo Giải Báo chí về xây dựng Đảng (giải Búa liềm vàng) thành phố Đà Nẵng năm 2026).

- Hoàn thành việc tổ chức nghiên cứu quán triệt, tuyên truyền các văn bản mới của Trung ương, Thành ủy Đà Nẵng, Đảng ủy xã Chiên Đàn theo Kế hoạch số 130-KH/ĐU, ngày 18/9/2026; báo cáo về Ban Thường vụ Đảng ủy (qua Ban Xây dựng Đảng ủy) *trước ngày 10/10/2026*.

- Triển khai, hướng dẫn 100% cán bộ, đảng viên cài đặt Hệ thống thông tin Tuyên giáo. Triển khai, hướng dẫn cán bộ, đảng viên thực hiện nghiên cứu, học tập các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng trên Hệ thống thông tin Tuyên giáo.

- Tiếp tục triển khai kế hoạch giúp đỡ hộ nghèo, cận nghèo, hộ khó khăn theo quyết định số 394-QĐ/ĐU ngày 9/6/2026 của Ban Thường vụ Đảng uỷ. Chú trọng công tác phát triển đảng viên đảm bảo chất lượng và số lượng theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Chiên Đàn, nghị quyết chi bộ.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của MTTQ và các tổ chức CT-XH xã trong triển khai cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” gắn với xây dựng khu

dân cư ấm no, hạnh phúc. Kịp thời nắm bắt tình hình tư tưởng của đoàn, hội viên và Nhân dân. Triển khai thực hiện đạt kết quả kế hoạch giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền năm 2026. Hoàn thành việc sắp xếp các chi hội ở thôn, hợp nhất các Hội quần chúng.

- Tham gia cộng tác, viết bài giới thiệu tập thể, cá nhân tiêu biểu trong học tập và làm theo Bác của cơ quan, đơn vị, thôn... để tuyên truyền trên Bản tin nội bộ Đảng ủy xã Chiên Đàn, phục vụ sinh hoạt chi bộ hằng tháng.

- Các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy tăng cường, chủ động triển khai các giải pháp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; tuyên truyền, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới nhất là trên không gian mạng. Chú trọng quán

triệt, tuyên truyền các bài viết được đăng tải ở mục “*Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng*” của Bản tin nội bộ Đảng ủy. Quán triệt cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức tuyệt đối không chia sẻ, like các bài viết, thông tin độc hại, xuyên tạc phá hoại, gây rối, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, chống phá Đảng và Nhà nước trên mạng xã hội. Thực hiện nghiêm túc Quy định số 85-QĐ/TW, ngày 07/10/2022 của Ban Bí thư về việc cán bộ, đảng viên thiết lập và sử dụng trang thông tin điện tử cá nhân trên internet, mạng xã hội; Quyết định số 874/QĐ-BTTTT, ngày 17/6/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Bộ Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội.

- 100% chi bộ duy trì nền nếp sinh hoạt chi bộ định kỳ hằng tháng, sinh

hoạt chuyên đề trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử và khai thác, sử dụng có hiệu quả phần mềm. Chú trọng nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo tinh thần Chỉ thị 50-CT/TW. Nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt chi bộ. Đẩy mạnh công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống; tổ chức quản lý, phân công nhiệm vụ đảng viên phù hợp với đặc điểm ở từng chi bộ.

